

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 21-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sĩ

Ông Hồ Quốc An

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1972, tại tỉnh Đồng Tháp; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1934 (chết) và bà Huỳnh Thị Ú, sinh năm 1939 (chết); có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 20.000.000 đồng về hành vi vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu theo Quyết định số: 30/QĐ-XPHC ngày 09/02/2023 (chưa nộp phạt); tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phạm Trọng Q, sinh năm 1986, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng: Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1977, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/01/2024, Nguyễn Thanh T đến gần cửa khẩu D1 thuộc huyện T, tỉnh Đồng Tháp tìm để nhận chở thuê thuốc lá điều ngoại nhập lậu cho người tên T3 (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) theo lời giới thiệu của người phụ nữ tên L (không rõ họ và địa chỉ cụ thể, là người mà T gặp vài lần quen biết trong quá trình giao hàng rau cải đến chợ T4 để bán). Khi đến nơi, có một nam thanh niên đeo khẩu trang kín mặt chạy xe mô tô loại Wave màu xanh (không nhớ biển số) tự xưng là T3 kêu T chở thuốc lá về bến đò Dơi Lửa thuộc huyện C, tỉnh An Giang, khi vận chuyển xong sẽ nhận được 400.000 đồng tiền công, T đồng ý. T chạy xe theo Tí khoảng 500 mét hướng về bãi đất trống gần đó, T3 giao cho T 02 giỏ xách nhựa bên trong có thuốc lá điều ngoại nhập lậu, nhận thuốc lá xong T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 66L6- 1862 vận chuyển về huyện C, tỉnh An Giang. Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 21/01/2024, T chạy xe đến địa phận xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bị Tổ công tác Công an xã H đang tuần tra ra tín hiệu dừng phương tiện kiểm tra, T tăng ga bỏ chạy, Công an xã H tiến hành truy đuổi đến địa phận ấp T, xã T, huyện T không chế được T, tiến hành lập biên bản và tạm giữ các tang vật liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 giỏ xách nhựa màu xanh được ký hiệu bên ngoài lần lượt là “A1”, “A2”. Bên ngoài được niêm phong kín, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Võ Tứ P, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh T2 và dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện T. Bên trong gồm: Giỏ ký hiệu “A1” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu NELSON và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói. Giỏ ký hiệu “A2” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói; 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, gắn biển số 66L6 – 1862, số khung RLHHC09074Y, số máy JC43E0508305 (đã qua sử dụng).

Qua xác minh, T có 01 tiền sự về hành vi vận chuyển hàng cấm (Thuốc lá điều ngoại nhập lậu), bị Ủy ban nhân dân huyện T xử phạt hành chính với số tiền 20.000.000 đồng, theo Quyết định số: 30/QĐ-XPHC ngày 09/02/2023 (chưa nộp phạt).

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSTN ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và mẹ bị cáo có công cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T, phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 giỏ xách nhựa màu xanh được ký hiệu bên ngoài lần lượt là “A1”, “A2”. Được niêm phong kín, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Võ Tứ P, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh T2 và dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện T, bên trong gồm: Giỏ ký hiệu “A1” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu NELSON và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói. Giỏ ký hiệu “A2” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói.

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T: Tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật: 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, gắn biển số 66L6 – 1862, số khung RLHHC09074Y, số máy JC43E0508305 (đã qua sử dụng) của bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội do chưa làm rõ nguồn gốc.

Bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật là sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội trở về gia đình làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Q có đơn xin vắng mặt tại phiên toà; người làm chứng T2 vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và đã trình bày yêu cầu trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt ông Q và T2 theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm pháp quả tang ngày 21/01/2024 của Công an xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 02 giờ 45 phút ngày 21/01/2024, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 66L6 – 1862 vận chuyển 02 giỏ xách nhựa phía sau, bên trong có 400 bao thuốc lá hiệu Hero, 400 bao thuốc lá hiệu Jet và 400 bao thuốc lá hiệu Nelson, tổng cộng 1.200 bao (120 cây) thuốc lá điều nhập lậu từ T về Chợ M - An Giang thì bị Tổ tuần tra Công an xã H lập biên bản bắt quả tang và tạm giữ các tang vật liên quan nêu trên. Tuy bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu chưa đủ số lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 09/02/2023 về hành vi vận chuyển hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm vào ngày 21/01/2024. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....;

e) Hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 190, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận

thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo có đủ sức khoẻ để lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình, vì muốn có tiền mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để ngăn ngừa, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có mẹ ruột Huỳnh Thị Ú được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba (Theo Giấy xác nhận thân nhân người có công số: 429/TLKT-BS ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua bán rau, hàng nhỏ lẻ, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 02 giỏ xách nhựa màu xanh được ký hiệu bên ngoài lần lượt là “A1”, “A2”. Được niêm phong kín, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Võ Tứ P, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh T2 và dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện T, bên trong gồm: Giỏ ký hiệu “A1” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu NELSON và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói; Giỏ ký hiệu “A2” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói. Xét thấy, vật chứng là 02 giỏ xách không còn giá trị và thuốc lá điều nhập lậu nêu trên không có hóa đơn xuất xứ nguồn gốc cấm lưu hành do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, gắn biển số 66L6-1862, số khung RLHHC09074Y, số máy JC43E0508305 (đã qua sử dụng), bị cáo T dùng vào việc phạm tội, bị cáo khai mua của một người lạ mặt số tiền 1.500.000đồng, không làm giấy mua bán, chỉ đưa giấy đăng ký xe nhưng đã bị mất. Quá trình điều tra, xác định số khung RLHHC09074Y là khung xe mô tô có biển số 98L4-9545, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α , màu xanh, số máy HC09E3055974 do Nguyễn Văn Q1 đứng tên chủ sở hữu và theo Biên bản ghi lời khai ngày 29/02/2024 ông Q1 khai xe mô tô ông đang sử dụng, không bị mất trộm.

Qua tra cứu biển số 66L6-1862 do Phạm Trọng Q đứng tên chủ sở hữu,

theo Biên bản ghi lời khai ngày 29/02/2024 anh Q khai xe mô tô mang biển kiểm soát 66L6-1862 do anh Q đứng tên có nhãn hiệu SUZUKI, loại HAYATE, số máy 107487, số khung 070107487, màu đỏ đen mua vào năm 2007; tuy nhiên, hiện nay anh Q không còn sở hữu xe trên, do đã cho người tên Mỹ L1 (người em quen biết, không rõ họ và địa chỉ cụ thể) vào năm 2019, sau đó khoảng một năm nghe nói L1 đã bán xe cho người khác và anh Q không còn liên lạc được với L1.

Kết quả tra cứu số máy JC43E0508305 là máy xe có biển số 30K1-0480, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE S, màu đỏ xám đen, số khung RLHJC43149Y005272 do Vũ Mạnh D đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm số: 115/QĐ-UTGQNT ngày 21/02/2024 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, thành phố Hà Nội để xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả. Xét thấy, xe mô tô trên chưa đủ căn cứ xem xét xử lý trong vụ án nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý, xác minh làm rõ nguồn gốc xe mô tô trên, khi nào làm việc được rõ nguồn gốc sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) giỏ xách nhựa màu xanh được ký hiệu bên ngoài lần lượt là “A1”, “A2”. Được niêm phong kín, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Võ Tú P, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh T2 và dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện T, bên trong gồm: Giỏ ký hiệu “A1” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu NELSON và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất

cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói; Gói ký hiệu “A2” chứa: 400 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, tất cả các bao thuốc lá còn nguyên bao bì đóng gói.

2.2. Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý, xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật: 01 (một) xe mô tô không rõ nhãn hiệu, gắn biển số 66L6 – 1862, số khung RLHHC09074Y, số máy JC43E0508305 (đã qua sử dụng).

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- CQ CSĐT CA H. Tam Nông;
- CQ THAHS CA H. Tam Nông;
- Nhà tạm giữ CA H. Tam Nông;
- Chi cục THADS H. Tam Nông;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Kim Oanh